

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày 26 - 5 - 2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Bảo

2. Bà Trần Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bông Đ, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2017, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn, anh Nguyễn Văn Ng trình bày:

Anh Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thị Bông Đ có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện T (nay là phường P, thị xã B), tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/02/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc tại tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống sau khi sinh được 03 người con thì chị Đ bỏ đi làm ăn, lâu lâu thì về bên ngoại, thiếu quan tâm gia đình, chồng, con. Vợ chồng anh chị sống ly thân khoảng 5 năm nay. Hiện nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn vì vợ chồng sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bông Đ.

Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Nhật V, sinh ngày 06/10/2006; Nguyễn Hoàng Đan V1, sinh ngày 21/7/2008; Nguyễn Chí Th, sinh ngày 24/8/2011. Hiện tại các con đang ở với anh nên anh có nguyện vọng tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung vì chị Đ đi làm ăn không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung vì anh làm nghề biển, có thu nhập ổn định mỗi tháng khoảng hơn 10.000.000 đồng đủ khả năng nuôi dưỡng các con.

Về tài sản chung của vợ chồng anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 06/10/2017, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã thụ lý vụ án về việc “Tranh chấp ly hôn” theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã B đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thủ tục pháp luật quy định. Tòa án đã triệu tập họp lệ chị Đ đến giải quyết nhiều lần nhưng chị Đ đều không có mặt theo giấy triệu tập nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, anh Nguyễn Văn Ng đã thực hiện và chấp hành quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn, chị Nguyễn Thị Bông Đ không chấp hành các quy định của pháp luật như không chấp hành việc Tòa án triệu tập đến hoà giải, tham gia phiên tòa mặc dù đã được triệu tập và tổng đạt họp lệ

Về giải quyết các mối quan hệ trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Bông Đ.
- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Văn Ng được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bông Đ
- Về quan hệ con chung: Giao các con chung Nguyễn Hoàng Nhật V, sinh ngày 06/10/2006; Nguyễn Hoàng Đan V1, sinh ngày 21/7/2008; Nguyễn Chí Th, sinh ngày 24/8/2011 cho anh Nguyễn Văn Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc chị Nguyễn Thị Bông Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo như ý kiến của anh Ng.
- Về quan hệ tài sản: Không xem xét do anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ng nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân phường P thì chị Nguyễn Thị Bông Đ có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Ngày 10/01/2018 Tòa án tiến hành xác minh tại nhà bố đẻ chị Đ là ông Nguyễn Phi Long xác định hiện chị Đ vẫn sinh sống với gia đình tại tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình cho đến nay và các lời khai của anh Ng là đúng sự thật. Tuy nhiên, hiện chị Đ đang đi làm ăn xa nên không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, gia đình đã liên lạc với chị Đ nhưng chị không cho biết địa chỉ cụ thể ở đâu, chỉ thông qua điện thoại liên lạc về nhà chị Đ nêu ý kiến đồng ý ly hôn, nhưng do chị hiện nay đang đi làm xa, không xin nghỉ thu xếp về được, yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn bao gồm Thông báo thụ lý vụ án; các Giấy triệu tập đến làm việc; các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; các Giấy triệu tập đến phiên toà; các Quyết định hoãn phiên toà ông L là bố đẻ chị Đ đã trực tiếp nhận và đã thông báo cho chị Đ biết nhưng chị vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Điều đó chứng tỏ các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tổng đạt hợp lệ nhưng chị Đ không chấp hành. Do vậy, Tòa án nhân dân thị xã B căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Bông Đ.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Ng và chị Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc tại tổ dân phố M, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống sau khi sinh được 03 người con thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do kinh tế khó khăn nên chị Đ bỏ đi làm ăn, được thời gian đầu thỉnh thoảng có về thăm gia đình nhưng sau đó thì không quan tâm đến chồng con, tình cảm hai bên phai nhạt và hiện nay thì không còn nữa, anh chị đã sống ly thân khoảng 5 năm nay. Sau khi Tòa án tiến hành xác minh tại nhà bố mẹ chị Đ, thì bố chị Đ cho biết thông qua điện thoại liên lạc về chị Đ đồng ý ly hôn, nhưng chị đang đi làm xa, không thu xếp về được, yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Ng và chị Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Ng được ly hôn với chị Đ là phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung:

Hội đồng xét xử xét thấy các con chung Nguyễn Hoàng Nhật V, sinh ngày 06/10/2006; Nguyễn Hoàng Đan V1, sinh ngày 21/7/2008; Nguyễn Chí Th, sinh ngày 24/8/2011, hiện nay đang sống cùng anh Ng và học tập ổn định tại địa phương, chị Đ đi làm ăn xa lâu lâu mới về thăm con. Nguyên vọng các con đều mong muốn tiếp tục được sống với bố. Do vậy, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của các con theo khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử thấy cần giao 3 con chung cho anh Ng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do anh Ng làm nghề biển, có thu nhập ổn định đủ để nuôi sống các con, nên chấp nhận trình bày của anh Ng không buộc chị Đ phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ng nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Bông Đ.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ng, xử cho anh Nguyễn Văn Ng được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bông Đ.

3. Về quan hệ con chung: Giao các con chung Nguyễn Hoàng Nhật V, sinh ngày 06/10/2006; Nguyễn Hoàng Đan V1, sinh ngày 21/7/2008; Nguyễn Chí Th, sinh ngày 24/8/2011 cho anh Nguyễn Văn Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc chị Nguyễn Thị Bông Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

4. Về quan hệ tài sản: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ng chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002987 ngày 04 tháng 10 năm 2017. Anh Ng đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Ng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn chị Nguyễn Thị Bông Đ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Ủy ban nhân dân phường P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Ủy ban nhân dân xã Quảng Văn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Anh Tuấn